

LỊCH HỌC CAO ĐẲNG KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC K12, 13, 14

LỚP	TG	Tuần 29 + 30 (Từ ngày 09-22/02/2026)				Tuần 31 (Từ ngày 23/02-28/02/2026)				Tuần 32 (Từ ngày 02-8/03/2026)			
		KT XN Y HỌC K12A	KT XN Y HỌC K13A	KT XN Y HỌC K14A1	KT XN Y HỌC K14A2	KT XN Y HỌC K12A	KT XN Y HỌC K13A	KT XN Y HỌC K14A1	KT XN Y HỌC K14A2	KT XN Y HỌC K12A	KT XN Y HỌC K13A	KT XN Y HỌC K14A1	KT XN Y HỌC K14A2
Thứ 2	S	NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN (Từ ngày 09-22/02/2026; Lịch âm: 22/12/2025-06/01/2026)				Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Nghiên cứu khoa học (8/11) Ths. Thanh HT: T10	Tự ôn HP	TH Tin học (2/15) Cn. Dũng P.TH	Tự ôn HP
	C					Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP
Thứ 3	S					Tự ôn HP	TH Huyết học 2 (4/15) Ths. Vân P.TH	TH Tin học (1/15) Cn. Dũng P.TH	Tự ôn HP	Nghiên cứu khoa học (9/11) Ths. Thanh HT: T10	TH Huyết học 2 (6/15) Ths. Vân P.TH	Dược lý (1/11) Ths. Huyền P.TH	TH Tin học (1/15) Cn. Dũng P.TH
	C					Nghiên cứu khoa học (5/11) Ths. Thanh HT: T10	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP
Thứ 4	S					Nghiên cứu khoa học (6/11) Ths. Thanh HT: T10	TH Huyết học 2 (5/15) Ths. Vân P.TH	Tiếng Anh (6/28) Ths. Bích HT: CQ		Thi Sức khỏe môi trường (9h00') HT: T10	TH Huyết học 2 (7/15) Ths. Vân P.TH	Tiếng Anh (8/28) Ths. Bích HT: CQ	
	C					Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Nghiên cứu khoa học (10/11) Ths. Thanh HT: T10	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tự ôn HP
Thứ 5	S					Huyết học (Tự chọn (6/11) Ths. Vân P.TH	LT Hóa sinh 2 (1/9) Ths. Dung HT: T10	Tự ôn HP	Dược lý (1/11) DS.CKI Lê HT: CQ	Huyết học (Tự chọn (8/11) Ths. Vân P.TH	LT Hóa sinh 2 (3/9) Ths. Dung HT: T10	Tự ôn HP	Dược lý (2/11) DS.CKI Lê HT: CQ
	C					Nghiên cứu khoa học (7/11) Ths. Thanh HT: T10	Tự ôn HP	Sinh lý bệnh - Miễn dịch (1/11) Ths. Vân HT: CQ		Nghiên cứu khoa học (11/11) Ths. Thanh HT: T10	Tự ôn HP	Sinh lý bệnh - Miễn dịch (2/11) Ths. Vân HT: CQ	
Thứ 6	S					Huyết học (Tự chọn (7/11) Ths. Vân P.TH	LT Hóa sinh 2 (2/9) Ths. Dung HT: CQ	Tự ôn HP	Tự ôn HP	Huyết học (Tự chọn (9/11) Ths. Vân P.TH	LT Hóa sinh 2 (4/9) Ths. Dung HT: T10	Tự ôn HP	Tự ôn HP
	C					Tự ôn HP	Tự ôn HP	Tiếng Anh (7/28) Ths. Bích HT: CQ		Tự ôn HP	LT Ký sinh trùng 2 (1/3) Ths. Liên HT: T10	Tiếng Anh (9/28) Ths. Bích HT: CQ	

NGƯỜI LẬP BẢNG

Ths. Đỗ Thị Huệ

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO & QLKH

Ths. Nguyễn Minh Xuyên